

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 488 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và Hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Hướng dẫn số 2399/HD-TLĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về triển khai Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn số 2399/HD-TLĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới gắn với Phát động thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” giai đoạn 2026 - 2031.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức công đoàn, người sử dụng lao động và người lao động về vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời; tạo điều kiện để công nhân lao động được tiếp cận các cơ hội học tập, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số và kỹ năng sống.

- Phát huy vai trò phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức công đoàn, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập thuận lợi, thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong công nhân lao động.

- Góp phần xây dựng đội ngũ công nhân lao động có trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, khả năng thích ứng với quá trình chuyển đổi số và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình phải bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tế của Thành phố.

- Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác phối hợp tổ chức thực hiện; bảo đảm sự gắn kết giữa Chương trình với Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực của Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả. Hàng năm tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng kết Chương trình vào năm 2030.

II. ĐỐI TƯỢNG, MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng tuyên truyền, vận động học tập suốt đời

Công nhân lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ưu tiên công nhân lao động tại các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp và các doanh nghiệp có đông người lao động, doanh nghiệp đã có tổ chức Công đoàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu chính trị, pháp luật: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 90% công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: số lượng công nhân lao động được tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của pháp luật lao động, pháp luật công đoàn (những nội dung pháp luật khác nếu có điều kiện tuyên truyền, phổ biến) chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam.

2.2. Mục tiêu kỹ năng nghề nghiệp: Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố được tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: số lượng công nhân lao động mới tuyển dụng được doanh nghiệp đào tạo nghề ngắn hạn; công nhân lao động được tuyên truyền, vận động tham gia các hình thức bồi dưỡng kiến thức, kèm cặp, nâng cao tay nghề; tham gia các cuộc thi tay nghề do doanh nghiệp hoặc các cấp có thẩm quyền tổ chức; được doanh nghiệp cử đi học hoặc tự đi học tại các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề.

2.3. Mục tiêu kỹ năng sống: Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập các nội dung giáo dục kỹ năng sống.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: số lượng công nhân lao động được phổ biến một hoặc nhiều kỹ năng sống như: tác phong lao động công nghiệp; kỹ năng ứng xử văn hóa; kỹ năng tham gia giao thông an toàn; kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe; kỹ năng phòng, chống tệ nạn xã hội; kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc; kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cái.

2.4. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số: Phần đầu đến năm 2030 đạt 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: số lượng công nhân lao động biết cách sử dụng internet để tìm kiếm thông tin, học tập trực tuyến, tìm đọc các tài liệu tuyên truyền của tổ chức Công đoàn đăng tải trên nền tảng internet, mạng xã hội, tương tác trên mạng xã hội hiệu quả, an toàn.

2.5. Mục tiêu mô hình học tập: Phần đầu đến năm 2030 đạt 50% công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đạt danh hiệu “Công dân học tập” do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Danh hiệu Công dân học tập thực hiện theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và Hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập trong công nhân lao động

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và công nhân lao động về vai trò, ý nghĩa của việc học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với điều kiện làm việc và nhu cầu học tập của công nhân lao động; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền.

Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời đối với công nhân lao động.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến trong phong trào học tập suốt đời của công nhân lao động.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tạo điều kiện để công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng sống

Rà soát, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về học tập suốt đời trong công nhân lao động vào các chương trình, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Thành phố.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức công đoàn, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm mở rộng cơ hội học tập, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số cho công nhân lao động.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng sống và kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc hiện đại; lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật, văn hóa ứng xử, chăm sóc sức khỏe, xây dựng gia đình hạnh phúc trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng dành cho người lao động.

Khuyến khích doanh nghiệp bố trí thời gian, kinh phí và các nguồn lực cần thiết để người lao động tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng; lồng ghép nội dung nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp vào chính sách phát triển nguồn nhân lực và thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động học tập suốt đời

Tăng cường khai thác, sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, thư viện số và các nguồn tài nguyên giáo dục mở phục vụ nhu cầu học tập của công nhân lao động.

Hỗ trợ công nhân lao động nâng cao năng lực số, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các nền tảng học tập trực tuyến.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

4. Tổ chức các phong trào, hoạt động thúc đẩy học tập suốt đời và triển khai hiệu quả mô hình “Công dân học tập”

Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo quy định của Hội Khuyến học Việt Nam; khuyến khích công nhân lao động đăng ký, phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”, góp phần xây dựng xã hội học tập.

Gắn các phong trào thi đua yêu nước với phong trào học tập suốt đời, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số của công nhân lao động; khuyến khích xây dựng, nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả tại doanh nghiệp và cộng đồng.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân và doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

5. Tăng cường phối hợp liên ngành và huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức công đoàn, Hội Khuyến học, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

Huy động, lồng ghép các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, học liệu và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình trong từng giai đoạn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình gồm: Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách quy định tại Luật Ngân sách nhà nước; kinh phí từ tài chính công đoàn trên cơ sở cân đối các nguồn thu - chi của công đoàn các cấp (không bao gồm ngân sách nhà nước) và các nguồn huy động hợp pháp khác, trong đó:

1.1. Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với các nội dung chi: i) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo giới thiệu, tập huấn triển khai các nội dung của Chương trình; ii) Chi điều tra, khảo sát về tình hình, nhu cầu học tập của công nhân lao động để

có các hình thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; iii) Chi công tác tuyên truyền: tổ chức các hoạt động tuyên truyền (sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình trên phương tiện thông tin đại chúng, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, các tài liệu phục vụ cho hoạt động tuyên truyền) về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; iv) Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; v) Chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

1.2. Nguồn tài chính công đoàn thực hiện các nội dung chi: i) Chi tổ chức thực hiện đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện cho công nhân lao động học tập; ii) Chi tuyên truyền, biên soạn tài liệu, tập huấn cho cán bộ công đoàn thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống cho công nhân lao động; iii) Phát động, tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình.

1.3. Nguồn kinh phí khác thực hiện các nội dung chi: i) Chi cho công tác đào tạo và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động khi mới vào doanh nghiệp, đào tạo cho người lao động trước khi chuyển làm nghề khác thuộc doanh nghiệp; ii) Khuyến khích doanh nghiệp ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện nâng cao tay nghề cho công nhân lao động.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, hằng năm các sở, ban, ngành, địa phương, Liên đoàn Lao động Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; lập dự toán kinh phí theo quy định, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, tổng hợp.

3. Việc lập, chấp hành dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Khuyến học Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì sơ kết, tổng kết Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các nội dung thuộc Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” gắn với công nhân lao động trên địa bàn Thành phố.

- Hướng dẫn xây dựng, khai thác học liệu mở, học liệu số, thư viện số phục vụ nhu cầu học tập của công nhân lao động.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời; các hoạt động phát triển văn hóa đọc và nâng cao năng lực tự học cho người lao động.

- Hỗ trợ chuyên môn trong việc xây dựng các chương trình bồi dưỡng kỹ năng học tập, kỹ năng số và học tập trực tuyến.

- Chủ trì, phối hợp đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến xây dựng xã hội học tập theo chức năng quản lý nhà nước; phối hợp theo dõi việc triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập”.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp nghiên cứu, tham mưu lồng ghép các mục tiêu của Chương trình vào các chương trình phát triển nguồn nhân lực của Thành phố; đề xuất các giải pháp thúc đẩy học tập suốt đời trong công nhân lao động.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gắn với các chỉ tiêu phát triển nguồn nhân lực của Thành phố.

- Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành theo kế hoạch của Thành phố.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, khả năng cân đối ngân sách Thành phố và đúng quy định pháp luật.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì lồng ghép các nội dung học tập suốt đời trong việc triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc, triển lãm sách, ngày hội đọc sách phục vụ công nhân lao động.

- Hướng dẫn khai thác hiệu quả hệ thống thư viện công cộng, thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập, đọc sách và sinh hoạt văn hóa của công nhân lao động.

- Phối hợp tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa học tập tại doanh nghiệp, khu lưu trú công nhân và cộng đồng dân cư.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan, đặc biệt là Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo,

hướng dẫn công đoàn các cấp tổ chức thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; pháp luật lao động, pháp luật công đoàn; tuyên truyền về học tập suốt đời, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng sống cho đoàn viên, công nhân lao động.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn các cấp phối hợp với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí và các điều kiện cần thiết để công nhân lao động tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép nội dung học tập suốt đời trong hoạt động đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể và các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định.

- Phát động các phong trào thi đua, hội thi tay nghề, các hoạt động khuyến khích tự học, học tập suốt đời trong công nhân lao động; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

- Phối hợp với Hội Khuyến học Thành phố triển khai việc đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” đối với công nhân lao động tại các doanh nghiệp theo quy định.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, tạo môi trường học tập suốt đời cho công nhân, người lao động.

- Định kỳ cung cấp thông tin, kết quả triển khai thực hiện trong hệ thống công đoàn cho Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

6. Đề nghị Hội Khuyến học Thành phố

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động công nhân lao động tham gia học tập suốt đời.

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố hướng dẫn triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo quy định của Hội Khuyến học Việt Nam.

- Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình học tập suốt đời, mô hình “Công dân học tập” trong công nhân lao động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài; biểu dương nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập suốt đời.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi phối hợp; định kỳ cung cấp thông tin, kết quả thực hiện theo đề nghị của cơ quan thường trực.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố và Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố đề xuất Giải thưởng hoặc Công nhận “Gia đình công nhân học tập” nếu cả cha mẹ là công nhân tích cực học tập nâng cao tay nghề và con cái đạt thành tích học tập tốt ở trường, gia đình đó sẽ được Thành phố tặng học bổng tiền mặt trực tiếp cho con và tặng gói bảo hiểm sức khỏe cho ba mẹ.

7. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố

- Chủ trì rà soát, thống kê và phân loại nhóm công nhân (*nhóm đã tiếp cận kỹ năng số và nhóm điều kiện tiếp cận công nghệ còn hạn chế*) tại tất cả các khu chế xuất, khu công nghiệp. Vận động, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành lắp đặt hạ tầng phát thanh và truyền thông trực quan (màn hình LED/Tivi) tại tối thiểu 20% doanh nghiệp quy mô lớn trong các khu chế xuất, khu công nghiệp.

- Phối hợp với các trường nghề mở các lớp đào tạo tay nghề lưu động theo từng khu vực, cụm khu chế xuất/khu công nghiệp. Ưu tiên cuốn chiếu dứt điểm cho đội ngũ quản lý chuyên, tổ trưởng để làm hạt nhân gói đầu cho năm sau.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động Thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố kiểm tra trực tiếp việc công nhận kết quả học tập số của công nhân tại doanh nghiệp, nâng chất Hội thi “Lao động giỏi - Lao động sáng tạo” trong công nhân lao động quy mô cấp Thành phố.

- Đưa tiêu chí “Tỷ lệ người lao động mới tuyển dụng được phổ cập năng lực số cơ bản trong giai đoạn thử việc” trong việc xét công nhận doanh nghiệp đạt chuẩn “Đơn vị học tập”.

- Đến năm 2030, phấn đấu đạt tỷ lệ 75% công nhân lao động tại các khu chế xuất, khu công nghiệp được nâng cao trình độ kỹ năng nghề gắn với năng lực số; đồng thời hoàn thành số hóa và đồng bộ 100% dữ liệu quản lý học tập suốt đời của người lao động tại các khu vực này về Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

8. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố

- Chủ trì tổ chức các hội nghị, diễn đàn chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động về tầm quan trọng của việc bồi dưỡng kỹ năng nghề và chuyển đổi số cho công nhân; định hướng doanh nghiệp xem đây là giải pháp đầu tư chiến lược giúp tối ưu hóa chi phí vận hành, nâng cao năng suất lao động và kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp thành viên chủ động đưa nội dung “bố trí quỹ thời gian phù hợp và bảo đảm các điều kiện hỗ trợ người lao động tham gia học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề” vào Thỏa ước lao động tập thể; bảo đảm hài hòa giữa lợi ích sản xuất của doanh nghiệp và quyền lợi học tập nâng cao năng lực số của công nhân lao động.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ vận động các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ thông tin quy mô lớn trên địa bàn Thành phố triển khai các chương trình trách nhiệm xã hội, tài trợ giải pháp phần mềm, tài khoản học

trực tuyến, hoặc hỗ trợ cung cấp thiết bị công nghệ với chi phí ưu đãi nhằm giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ xây dựng “Không gian tự học ứng dụng công nghệ số” cho người lao động; bảo đảm lộ trình phủ sóng hạ tầng học tập đồng bộ theo kế hoạch của Thành phố.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng và ban hành quy chế bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nội bộ; trong đó gắn kết quả hoàn thành các khóa học kỹ năng số trên nền tảng trực tuyến hoặc kết quả kiểm tra tay nghề định kỳ tại nhà xưởng làm cơ sở ưu tiên trong việc đánh giá thi đua, nâng bậc thợ, hoặc xét điều chỉnh thu nhập định kỳ cho người lao động, nhằm tạo động lực thực chất cho phong trào học tập suốt đời tại cơ sở.

- Phát huy vai trò đại diện, chủ động tổng hợp các khó khăn, vướng mắc thực tế của cộng đồng doanh nghiệp liên quan đến kinh phí đào tạo, việc trích lập quỹ học nghề và phương án bố trí thời gian sản xuất; trên cơ sở đó, kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ban hành các cơ chế hỗ trợ, giải pháp tháo gỡ phù hợp nhằm đồng hành và giảm bớt áp lực chi phí cho doanh nghiệp trong tiến trình thực hiện Chương trình.

9. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Khuyến học Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động công nhân lao động tham gia học tập suốt đời.

- Phối hợp triển khai các hoạt động học tập suốt đời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện trên địa bàn; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, tạo môi trường học tập suốt đời cho công nhân, người lao động.

10. Chế độ thông tin, báo cáo, tổng kết

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và các tổ chức có liên quan định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp.

- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định; đồng thời tham mưu chỉ đạo, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2030; đánh giá toàn diện kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Khuyến học Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Liên đoàn Lao động Thành phố;
- Hội Khuyến học Thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp TP;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/NgA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường